

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 196/2017/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 179 đường QL, khu phố N, Phường M, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Anh Hoàng Kim Tịnh, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 179 đường QL, khu phố N, Phường M, thành phố ĐH, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ H và anh Hoàng Kim T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Trần Thị Mỹ H và anh Hoàng Kim T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao chị Trần Thị Mỹ H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 cháu Hoàng Trần Nguyệt M, sinh ngày 22/5/2008 và Hoàng Trần Minh N, sinh ngày 21/11/2015.

Anh Hoàng Kim T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng với mức **3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng**, thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 9/2017 cho đến khi các con thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Mỹ H chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí ly hôn và 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2014/0008716 ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Chị Trần Thị Mỹ H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP.ĐH;
- Chi cục THADS TP.ĐH;
- UBND Phường M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Lan